

KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ OSSEO AREA SCHOOLS 2023-2024

Đánh giá Đòi hỏi từ Bang						
Thông tin bổ sung về các đánh giá dưới đây có thể được tìm thấy tại http://education.state.mn.us/MDE/fam/tests/						
Bài kiểm tra	Mục đích	Môn thi	Cấp lớp	Thời lượng kiểm tra dự kiến	Ngày kiểm tra	Kết quả Thời gian/Cách thức
ACCESS for ELLs (Chỉ dành cho học sinh EL)	Đề đo lường sự tiến bộ hướng tới việc đáp ứng các tiêu chuẩn phát triển ngôn ngữ tiếng Anh của MN.	Nghe	K	45 Phút	29 tháng 1 - 20 tháng 3 năm 2024	Kết quả được thông báo vào tháng 10 trên ParentVUE
		Đọc		65 Phút		
		Nói		60 Phút		
		Viết		50 Phút		
				70-90 Phút		
WIDA Alternate ACCESS (Chỉ dành cho học sinh EL)	Bài kiểm tra trên giấy, in khổ lớn dành riêng cho các học sinh có khuyết tật nhận thức đáng kể nhất để đánh giá sự tiến bộ nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn MN về phát triển ngôn ngữ tiếng Anh.	Nghe	K-12	30 Phút	29 tháng 1- 20 tháng 3 năm 2024	Kết quả được thông báo vào tháng 10 trên ParentVUE.
		Đọc		30 Phút		
		Nói		30 Phút		
		Viết		30 Phút		
MCA	Bài kiểm tra dựa trên tiêu chuẩn được sử dụng để đo lường sự tiến bộ của học sinh theo Tiêu chuẩn Học thuật MN theo ESSA và Quy chế MN 120B.30.	Toán	3-8	1.5-2 tiếng	4 tháng 3- 01 tháng 05, 2024	Kết quả được thông báo vào tháng 10 trên ParentVUE.
			11	1.5 tiếng		
		Đọc	3-8 & 10	1.5-2 tiếng		
		Khoa học	5, 8, & Học sinh trung học lấy hoặc lấy lại môn Sinh học hoặc Khoa học Đời sống	1-1.5 tiếng	4 tháng 3- 8 tháng 05, 2024	
MTAS	Bài đánh giá thay thế dựa trên các tiêu chuẩn mở rộng dành cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nghiêm trọng nhất, được sử dụng để đo lường sự tiến bộ của học sinh theo Tiêu chuẩn Học thuật của MN theo ESSA và Quy chế MN 120B.30.	Toán	3-8 & 11	20-40 phút	4 tháng 03- 17 tháng 04, 2024	Kết quả được thông báo vào tháng 10 trên ParentVUE.
		Đọc	3-8 & 10	60-90 phút		
		Khoa học	5, 8, & Học sinh trung học lấy hoặc lấy lại môn Sinh học hoặc Khoa học Đời sống	60-90 phút		

KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ OSSEO AREA SCHOOLS 2023-2024

Quận bắt buộc phải tham gia (các trường được chọn ở cấp quốc gia)						
Bài kiểm tra	Mục đích	Môn thi	Cấp lớp	Thời lượng kiểm tra dự kiến	Ngày kiểm tra	Kết quả Thời gian/Cách thức
NAEP	Đề đo lường sự tiến bộ hướng tới việc đáp ứng các tiêu chuẩn phát triển ngôn ngữ tiếng Anh của MN..	Toán Đọc	Các trường được chọn và học sinh được chọn trong các lớp 4 & 8	120 phút Mỗi học sinh chỉ được đánh giá trong một môn học.	Ngày 29 tháng 1 đến ngày 8 tháng 3 năm 2024 Ngày thi của mỗi trường được xác định bởi NAEP	Kết quả được công bố ở cấp quốc gia, tiểu bang và học khu chọn lọc. Kết quả cá nhân học sinh hoặc trường học không được cung cấp.
Tiểu bang yêu cầu Quận tổ chức thi (học sinh được tùy chọn tham gia)						
Bài kiểm tra	Mục đích	Môn thi	Cấp lớp	Thời lượng kiểm tra dự kiến	Ngày kiểm tra	Kết quả Thời gian/Cách thức
ACT có môn Viết	Chuẩn bị cho đại học và nghề nghiệp	Anh văn	Tất cả học sinh lớp 11 và bất cứ học sinh lớp 12 chưa thi thông qua học khu của MN	45 phút	Ngày 23 tháng 4, 2024 Ngày kiểm tra đầu tiên	Kết quả được đăng trên myACT.org của học sinh tối đa hai tuần sau ngày thi.
		Toán		60 phút		
		Đọc		35 phút	Ngày 30 tháng 4, 2024 Ngày thi bù	
		Khoa học		35 phút		
		Viết	40 phút			
PreACT	Luyện tập cho kỳ thi ACT và đo lường sự tiến bộ trong việc chuẩn bị cho đại học.	Anh văn	10	30 phút	Ngày 23 tháng 4 năm 2024 Ngày kiểm tra đầu tiên	Kết quả thường được công bố sau 1-3 tuần kể từ ngày thi trong tài khoản myACT.org của học sinh. Một bản sao được cung cấp cho học sinh ở trường.
		Toán		40 phút		
		Đọc		30 phút	Ngày 30 tháng 4, 2024 Ngày thi bù	
		Khoa học		30 phút		
Bài thi Bắt buộc của Quận						
Bài kiểm tra	Mục đích	Môn thi	Cấp lớp	Thời lượng kiểm tra dự kiến	Ngày kiểm tra	Kết quả Thời gian/Cách thức
FastBridge earlyReading CBMreading AUTOreading	Xác định những học sinh có nguy cơ bị chậm trễ trong học tập, để đo lường sự tiến bộ của học sinh và để phân biệt phương pháp giảng dạy cho tất cả học sinh.	Đọc	K-1 (earlyReading) 2-3 (CBMreading) 4-5 (AUTOreading)	1-8 phút	Kỳ Thu: 5-29 tháng 09, 2023 Kỳ Đông: 2-31 tháng 01, 2024 Kỳ Xuân: 15 tháng 4- 15 tháng 5, 2024	Kết quả được chia sẻ với phụ huynh tại cuộc họp phụ huynh
FastBridge aReading aMath	Xác định những học sinh có nguy cơ bị chậm trễ trong học tập, để đo lường sự tiến bộ của học sinh và để phân biệt phương pháp giảng dạy cho tất cả học sinh.	Đọc Toán	Lớp 2-10 <i>bắt buộc</i> Lớp 11-12 <i>tùy chọn</i> <i>Xác định bởi Ban giám hiệu nhà trường</i>	30-45 phút 20-30 phút	Kỳ Thu: 5-29 tháng 5, 2023 Kỳ Đông: 2-31 tháng 1, 2024 Kỳ Xuân: 15 tháng 4- 15 tháng 5, 2024	Kết quả được chia sẻ với phụ huynh thông qua trường sau khi quá trình kiểm tra hoàn tất và có sẵn trong ParentVUE.
FastBridge SAEBS mySAEBS	Xác định nhu cầu học tập của trường, lớp và hành vi cảm xúc xã hội (SEB) ở cấp độ cá nhân.	Xã hội Học thuật Cảm xúc	K-1 (SAEBS) 2-12 (mySAEBS)	1-3 phút	Kỳ thu: 10-31 tháng 10, 2023 Kỳ Đông: 2-31 tháng 1, 2024 Kỳ Xuân: 1-15 tháng 4, 2024	Kết quả được chia sẻ với phụ huynh tại cuộc họp phụ huynh